

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100 /UBND-TTCĐS

V/v hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thực hiện
Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án
“Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác
dân tộc đến năm 2030”

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 02/10/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1087/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”. Thực hiện nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao, Ủy ban Dân tộc hướng dẫn các địa phương xây dựng Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-TTg như sau:

1. Bám sát các nội dung của Quyết định số 1087/QĐ-TTg, Đề án và Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 06/01/2025 của Ủy ban Dân tộc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1087/QĐ-TTg ngày 02/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”, trong đó đã chỉ rõ các mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương để cụ thể vào trong kế hoạch triển khai Đề án, hoặc lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án do địa phương phụ trách.

2. Với các mục tiêu, nhiệm vụ không chỉ rõ trách nhiệm của địa phương thì đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, giao cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chuyên môn có liên quan xác định các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xây dựng Kế hoạch.

3. Cần đảm bảo sự nhất quán từ mục tiêu đến nhiệm vụ, giải pháp, để đảm bảo mỗi mục tiêu đều có nhiệm vụ, giải pháp tương ứng để hoàn thành mục tiêu. Trong kế hoạch không đề xuất xây dựng, triển khai các hệ thống thông tin đã có, đang xây dựng hoặc trong quá trình chuẩn bị đầu tư; trường hợp cần thiết có thể đề xuất bổ sung, nâng cấp thêm các chức năng theo nhu cầu thực tế. Rà soát các hệ thống thông tin theo danh sách các nền tảng số quốc gia do các Bộ, ngành triển khai trên toàn quốc được Bộ Thông tin và Truyền thông công bố tại Văn bản số 2765/BTTTT-CĐSQG ngày 15/7/2024 để địa phương khai thác, tránh trùng lặp.

4. Kế hoạch cần phân công rõ người, rõ việc, rõ kết quả, rõ thời gian cho từng tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện Đề án.

5. Bố trí nguồn lực con người, nguồn lực tài chính để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp; đảm bảo tính đồng bộ từ chủ trương trong kế hoạch đến thực tiễn triển khai; bảo đảm triển khai các hoạt động của Đề án đúng thời gian, chất lượng và hiệu quả.

6. Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ hướng dẫn cụ thể của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Dân tộc để thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ của Đề án với các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đảm bảo đúng quy định của pháp luật, cụ thể, chặt chẽ, đúng chức năng và bảo đảm tính khả thi.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Kế hoạch thực hiện Quyết định 1087/QĐ-TTg về Ủy ban Dân tộc chậm nhất trong Quý I/2025; định kỳ hằng năm trước ngày 15 tháng 12 báo cáo tình hình kết quả thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Ủy ban Dân tộc để tổng hợp, theo dõi, giám sát.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTg Thường trực CP Nguyễn Hoà Bình (để b/c);
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Các vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc UBNDT (để th/h);
- Lưu: VT, TTCĐS.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Y Vinh Tor

DANH SÁCH GỬI VĂN BẢN

STT	Tỉnh	STT	Tỉnh
1	Tỉnh An Giang	27	Tỉnh Kiên Giang
2	Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	28	Tỉnh Kon Tum
3	Tỉnh Bạc Liêu	29	Tỉnh Lai Châu
4	Tỉnh Bắc Kạn	30	Tỉnh Lào Cai
5	Tỉnh Bắc Giang	31	Tỉnh Lạng Sơn
6	Tỉnh Bình Dương	32	Tỉnh Lâm Đồng
7	Tỉnh Bình Định	33	Tỉnh Long An
8	Tỉnh Bình Phước	34	Tỉnh Nghệ An
9	Tỉnh Bình Thuận	35	Tỉnh Ninh Bình
10	Tỉnh Cà Mau	36	Tỉnh Ninh Thuận
11	Tỉnh Cao Bằng	37	Tỉnh Phú Thọ
12	Thành phố Cần Thơ	38	Tỉnh Phú Yên
13	Tỉnh Đắk Lắk	39	Tỉnh Quảng Bình
14	Tỉnh Đắk Nông	40	Tỉnh Quảng Nam
15	Tỉnh Điện Biên	41	Tỉnh Quảng Ngãi
16	Tỉnh Đồng Nai	42	Tỉnh Quảng Ninh
17	Tỉnh Gia Lai	43	Tỉnh Quảng Trị
18	Tỉnh Hà Giang	44	Tỉnh Sóc Trăng
19	Thành phố Hà Nội	45	Tỉnh Sơn La
20	Tỉnh Hà Tĩnh	46	Tỉnh Thái Nguyên
21	Tỉnh Tây Ninh	47	Tỉnh Thanh Hóa
22	Tỉnh Hòa Bình	48	Tỉnh Thừa Thiên - Huế
23	Thành phố Hồ Chí Minh	49	Tỉnh Trà Vinh
24	Tỉnh Hậu Giang	50	Tỉnh Tuyên Quang
25	Tỉnh Khánh Hòa	51	Tỉnh Vĩnh Long
26	Tỉnh Yên Bái	52	Tỉnh Vĩnh Phúc